

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG HỌC GIỎI, HỌC SINH OLYMPIC
VÀ PHỤ ĐẠO HỌC SINH SINH YẾU, KÉM
NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1555/SGDDĐT-VP ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 4697/SGDDĐT-GDTRHQLCL ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2024 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ vào kế hoạch .../KH-HT ngày 28 tháng 08 năm 2024 của Hiệu trưởng trường trung học phổ thông Nguyễn Đình Chiểu về việc ban hành kế hoạch năm học 2024 – 2025;

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém (chưa đạt), cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Quy mô trường lớp

TT	Tên gọi	Số lớp	Số học sinh	Số học sinh nữ	Số HS DTTS		Ghi chú
					Tổng	Nữ	
	Toàn trường	22	1009	514	238	112	
1	Khối 10	8	373	177	74	30	
2	Khối 11	7	347	176	95	55	

TT	Tên gọi	Số lớp	Số học sinh	Số học sinh nữ	Số HS DTTS		Ghi chú
					Tổng	Nữ	
3	Khối 12	7	289	161	69	37	

2. Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên

Tổng số Cán bộ, Giáo viên và Nhân viên nhà trường: 37 người, trong đó:

- Đội ngũ quản lý gồm có 02 người, gồm 01 Thạc sỹ và 01 Đại học.
- Đội ngũ giáo viên gồm có 33 người, trong đó: có 22 nữ; 11 nam; 5 nữ dân tộc. Trong đó, có 01 Thạc sỹ và 32 Đại học.
- Đội ngũ nhân viên gồm có 02 người, trong đó: có 0 kế toán; 01 y tế; 0 thư viện; 01 bảo vệ.

3. Tình hình học sinh

Tất cả 1009 học sinh hầu hết là người địa phương sinh sống trên địa bàn hai xã Đăk Ru và xã Quảng tín. Số học sinh còn lại là từ các xã Hưng Bình, Đăk Ngo và chuyển từ nơi khác đến.

4. Các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất

Điều kiện kinh tế tài chính chủ yếu được cấp về từ ngân sách nhà nước.

Cơ sở vật chất nhà trường, gồm:

- Có 24 phòng học văn hóa.
- Có 02 phòng học bộ môn Tin học với 40 máy tính được kết nối mạng Internet.
- Có 01 phòng hiệu trưởng; 02 phòng phó hiệu trưởng; 01 phòng văn thư; 01 phòng Y tế; 01 phòng đoàn TN và ban quản lý học sinh; 01 phòng tổ Lý – Hóa – Sinh; 01 phòng tổ Toán – Tin; 01 phòng tổ Xã hội (Văn, Sử, Địa, GDCD); 01 Phòng tổ Ngoại ngữ -TD&QP; 01 phòng Kế toán; 01 Phòng Công đoàn và tiếp dân; 01 phòng tổ khảo thí và 01 phòng đọc thư viện.
- Có một phòng họp hội đồng và trang bị máy chiếu để có thể triển khai tập huấn, hội thảo chuyên đề, chuyên môn, ...
- Có 02 máy Photocopy; 02 máy tính xách tay; 05 máy in; 01 máy Scan.
- Có 05 tổ, trong đó:
 - + Có 04 tổ chuyên môn.

+ Có 01 tổ Hành chính, Văn phòng.

- Có 04 phòng thí nghiệm (có cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhưng chưa đầy đủ và chưa bàn giao để đưa vào sử dụng).

- Tất cả các phòng học đều có gắn Camera giám sát việc học tập của các em học sinh.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Mục đích bồi dưỡng học sinh giỏi

Khuyến khích và động viên: Giúp học sinh và giáo viên phát huy năng lực sáng tạo, dạy giỏi, học giỏi.

Nâng cao chất lượng giáo dục: Góp phần cải tiến và nâng cao chất lượng dạy và học, cũng như chất lượng công tác quản lý và chỉ đạo của nhà trường.

Phát hiện và phát triển tài năng: Tìm kiếm và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu, giúp các em phát triển tốt nhất năng lực chuyên môn của mình.

Chuẩn bị cho các kỳ thi: Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi để tham gia các kỳ thi cấp trường, cấp tỉnh, quốc gia.

Tạo động lực học tập: Tạo cơ hội cho học sinh mở rộng và chuyên sâu kiến thức, kỹ năng, đồng thời thúc đẩy phong trào thi đua dạy tốt, học tốt trong nhà trường.

Việc bồi dưỡng học sinh giỏi không chỉ giúp các em phát triển toàn diện mà còn góp phần tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tương lai.

1.2. Mục đích của phụ đạo học sinh yếu – kém (chưa đạt)

Cải thiện kết quả học tập: Giúp học sinh yếu kém nâng cao kiến thức và kỹ năng, từ đó cải thiện kết quả học tập và đạt được các tiêu chuẩn giáo dục cơ bản.

Tăng cường tự tin: Giúp học sinh yếu kém tự tin hơn trong học tập, giảm bớt áp lực và lo lắng khi đối mặt với các môn học khó.

Phát triển kỹ năng học tập: Hướng dẫn học sinh các phương pháp học tập hiệu quả, kỹ năng quản lý thời gian và cách tiếp cận bài học một cách khoa học.

Giảm tỷ lệ bỏ học: Giúp học sinh yếu kém cảm thấy được hỗ trợ và quan tâm, từ đó giảm tỷ lệ bỏ học và tăng cường sự gắn bó với nhà trường.

Tạo cơ hội phát triển toàn diện: Đảm bảo rằng mọi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện, không chỉ về mặt học thuật mà còn về kỹ năng xã hội và tư duy sáng tạo.

Việc phụ đạo học sinh yếu kém không chỉ giúp các em vượt qua khó khăn trong học tập mà còn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục chung của nhà trường.

Ghi chú: Việc bồi dưỡng học sinh thi Olympic được lồng ghép thêm trong các buổi bồi dưỡng học sinh giỏi hoặc tổ chuyên môn chủ động xây dựng kết hoạch để thực hiện phù hợp.

2. Yêu cầu

2.1. Yêu cầu về việc tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi đối với tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch cụ thể: có kế hoạch chi tiết về công tác bồi dưỡng, triển khai từ đầu năm học. Kế hoạch này phải bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian thực hiện.

Phân công giáo viên: Chọn lựa và phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm và tâm huyết với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Giáo viên cần được hỗ trợ về tài liệu và phương tiện dạy học cần thiết.

Tổ chức các đội tuyển: Thành lập các đội tuyển học sinh giỏi theo từng môn học, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng. Học sinh trong đội tuyển cần có học lực tốt và hạnh kiểm từ khá trở lên.

Nội dung và phương pháp dạy học: Xây dựng chương trình, nội dung dạy học phù hợp với từng môn học và từng đối tượng học sinh. Phương pháp dạy học cần linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả.

Kiểm tra, đánh giá: Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh để điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng kịp thời. Kết quả kiểm tra cần được sử dụng để chọn lọc và đánh giá đội tuyển.

Khen thưởng và động viên: Thực hiện tốt việc khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng. Điều này giúp tạo động lực và khuyến khích tinh thần học tập, giảng dạy.

Việc tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi cần được thực hiện một cách khoa học, có kế hoạch và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Yêu cầu về việc tổ chức phụ đạo học sinh yếu – kém (chưa đạt) với tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch cụ thể: Cần có kế hoạch chi tiết về công tác phụ đạo, bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian thực hiện. Kế hoạch này phải được triển khai từ đầu năm học và điều chỉnh kịp thời dựa trên kết quả thực hiện.

Phân công giáo viên: Chọn lựa và phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm và tâm huyết với công tác phụ đạo.

Khảo sát và phân loại học sinh: Thực hiện khảo sát chất lượng học sinh để xác định những em cần phụ đạo. Phân loại học sinh theo nguyên nhân yếu kém để có phương pháp hỗ trợ phù hợp.

Nội dung và phương pháp dạy học: Xây dựng chương trình, nội dung dạy học phù hợp với từng môn học và từng đối tượng học sinh. Phương pháp dạy học cần linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả.

Kiểm tra, đánh giá: Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh để điều chỉnh kế hoạch phụ đạo kịp thời. Kết quả kiểm tra cần được sử dụng để đánh giá hiệu quả của công tác phụ đạo.

Phối hợp với phụ huynh: Thông báo cho phụ huynh về tình hình học tập của học sinh và phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ tại nhà. Sự phối hợp này giúp tạo môi trường học tập tốt hơn cho học sinh.

Khen thưởng và động viên: Thực hiện tốt việc khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong công tác phụ đạo. Điều này giúp tạo động lực và khuyến khích tinh thần học tập, giảng dạy.

Việc phụ đạo học sinh yếu kém (chưa đạt) cần được thực hiện một cách khoa học, có kế hoạch và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh để đạt hiệu quả cao nhất.

III. NỘI DUNG

1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

1.1. Đối tượng học sinh được tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi

Học sinh có thành tích học tập xuất sắc: Những học sinh đạt điểm cao trong các kỳ thi, kiểm tra định kỳ và có thành tích học tập nổi bật trong lớp.

Học sinh có năng khiếu đặc biệt: Những học sinh thể hiện năng khiếu đặc biệt trong một hoặc nhiều môn học, có khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề tốt.

Học sinh có đam mê và nhiệt huyết: Những học sinh có đam mê, nhiệt huyết với việc học tập và mong muốn tham gia các kỳ thi học sinh giỏi để thử thách bản thân và phát triển năng lực.

Học sinh được giáo viên và nhà trường đề cử: Những học sinh được giáo viên bộ môn và nhà trường đánh giá cao về năng lực và tiềm năng, được đề cử tham gia các lớp bồi dưỡng.

Học sinh có hạnh kiểm tốt: Những học sinh có hạnh kiểm tốt, tuân thủ nội quy nhà trường và có thái độ học tập nghiêm túc.

Việc lựa chọn đối tượng học sinh tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi cần dựa trên các tiêu chí rõ ràng và công bằng, đảm bảo tạo điều kiện tốt nhất cho các em phát triển năng lực và đạt được thành tích cao trong học tập.

1.2. Phương pháp phát hiện, tuyển chọn học sinh giỏi

1.2.1. Khảo sát và đánh giá ban đầu

Kiểm tra định kỳ và thi thử: Tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ và thi thử để đánh giá năng lực học sinh. Những học sinh có kết quả xuất sắc sẽ được xem xét để tham gia các lớp bồi dưỡng.

Đánh giá từ giáo viên: Giáo viên bộ môn đánh giá học sinh dựa trên kết quả học tập, sự sáng tạo và khả năng tư duy.

1.2.2. Phân loại học sinh

Phân loại theo môn học: Xác định những học sinh giỏi theo từng môn học cụ thể như Toán, Văn, Anh, Lý, Hóa, Sinh, v.v.

Phân loại theo năng khiếu: Đánh giá năng khiếu đặc biệt của học sinh trong các lĩnh vực như nghệ thuật, thể thao, khoa học kỹ thuật.

1.2.3. Tổ chức các kỳ thi tuyển chọn

Thi tuyển chọn cấp trường: Tổ chức các kỳ thi tuyển chọn học sinh giỏi cấp trường để chọn ra những học sinh xuất sắc nhất tham gia các lớp bồi dưỡng.

Thi tuyển chọn cấp huyện, thành phố: Những học sinh đạt kết quả cao trong kỳ thi cấp trường sẽ tiếp tục tham gia các kỳ thi tuyển chọn cấp tỉnh, cấp quốc gia.

1.2.4. Phối hợp với phụ huynh

Thông báo và phối hợp: Thông báo cho phụ huynh về kế hoạch bồi dưỡng và phối hợp trong việc hỗ trợ học sinh học tập tại nhà.

Tạo điều kiện học tập: Đảm bảo học sinh có môi trường học tập tốt nhất, bao gồm tài liệu học tập, thời gian và không gian học tập.

1.2.5. Động viên và khen thưởng

Khen thưởng kịp thời: Thực hiện khen thưởng kịp thời cho những học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi tuyển chọn và trong quá trình bồi dưỡng.

Động viên tinh thần: Tạo động lực học tập cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, giao lưu học hỏi với các trường khác.

Việc phát hiện và tuyển chọn học sinh giỏi cần được thực hiện một cách khoa học, có kế hoạch và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh để đạt hiệu quả cao nhất.

1.3. Thời gian khảo sát, tuyển chọn và phát hiện tố chất năng lực học sinh vào đội tuyển học sinh giỏi.

1.3.1. Đầu năm học

Khảo sát ban đầu: Ngay từ đầu năm học, nhà trường tổ chức các bài kiểm tra khảo sát để đánh giá năng lực học sinh. Những bài kiểm tra này giúp phát hiện những học sinh có tiềm năng và năng khiếu trong các môn học. Tổ chuyên môn phân công giáo viên bộ môn kiểm tra, phát hiện năng lực, ... của học sinh và tập hợp số lượng theo từng môn để có kế hoạch bồi dưỡng.

1.3.2. Giữa học kỳ I

Thi tuyển chọn học sinh giỏi cấp trường: Sau khi có kết quả khảo sát ban đầu, nhà trường tổ chức các kỳ thi tuyển chọn cấp trường để chọn ra những học sinh xuất sắc nhất tham gia các lớp bồi dưỡng.

1.3.3. Cuối học kỳ I

Đánh giá và điều chỉnh: Tiến hành đánh giá kết quả học tập và quá trình bồi dưỡng của học sinh. Dựa trên kết quả này, nhà trường có thể điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng và bổ sung thêm học sinh vào đội tuyển nếu cần.

1.3.4. Đầu học kỳ II

Thi tuyển chọn cấp trường lần hai: Những học sinh đã được bồi dưỡng và có kết quả tốt sẽ tham gia các kỳ thi tuyển chọn cấp trường lần hai. Đây là bước quan trọng để chọn ra những học sinh giỏi nhất tham gia các kỳ thi cấp cao hơn.

1.3.5. Giữa học kỳ II

Tập huấn hoặc bồi dưỡng chuyên sâu (tập trung mọi yếu tố, khả năng): Những học sinh được chọn vào đội tuyển tiếp tục được bồi dưỡng chuyên sâu, tăng cường thời lượng bồi dưỡng để chuẩn bị cho các kỳ thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp quốc tế.

Quá trình này đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh để đảm bảo học sinh có điều kiện tốt nhất để phát triển năng lực và đạt thành tích cao trong các kỳ thi.

1.4. Một số giải pháp bồi dưỡng học sinh giỏi

1.4.1. Xây dựng kế hoạch chi tiết

Lập kế hoạch bồi dưỡng: Xây dựng kế hoạch chi tiết về mục tiêu, nội dung, phương pháp và thời gian bồi dưỡng. Kế hoạch được phê duyệt bởi ban giám hiệu và thông báo rộng rãi đến giáo viên và học sinh.

1.4.2. Phân công giáo viên

Chọn lựa giáo viên: Chọn lựa những giáo viên có năng lực chuyên môn cao, kinh nghiệm và tâm huyết với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Mua sắm tài liệu và phương tiện dạy học cần thiết để hỗ trợ công tác bồi dưỡng học sinh.

Phân công nhiệm vụ cụ thể: Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng giáo viên, bao gồm việc chuẩn bị giáo án, giảng dạy và theo dõi tiến độ học tập của học sinh.

1.4.3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng

Lập danh sách học sinh: Lập danh sách học sinh tham gia bồi dưỡng dựa trên kết quả khảo sát và thi tuyển chọn. Đảm bảo học sinh được phân vào các lớp phù hợp với năng lực và môn học.

Tổ chức lớp học: Tổ chức các lớp học bồi dưỡng theo lịch trình đã định, đảm bảo thời gian học tập hợp lý và không ảnh hưởng đến chương trình học chính khóa.

1.4.4. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Kiểm tra định kỳ: Thường xuyên tổ chức các bài kiểm tra định kỳ để đánh giá tiến độ học tập của học sinh. Kết quả kiểm tra cần được sử dụng để điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng kịp thời.

Đánh giá và phản hồi: Giáo viên cần cung cấp phản hồi chi tiết cho học sinh về kết quả học tập, giúp các em nhận ra điểm mạnh và điểm yếu để cải thiện.

1.4.5 Phối hợp với phụ huynh

Thông báo và phối hợp: Thông báo cho phụ huynh về kế hoạch bồi dưỡng và kết quả học tập của học sinh. Phối hợp với phụ huynh trong việc hỗ trợ học sinh học tập tại nhà.

Tạo điều kiện học tập: Đảm bảo học sinh có môi trường học tập tốt nhất, bao gồm tài liệu học tập, thời gian và không gian học tập.

1.4.6. Khen thưởng và động viên

Khen thưởng kịp thời: Thực hiện khen thưởng kịp thời cho những học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi tuyển chọn và trong quá trình bồi dưỡng.

Động viên tinh thần: Tạo động lực học tập cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, giao lưu học hỏi với các trường khác.

Việc phân công thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi cần được thực hiện một cách khoa học, có kế hoạch và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh để đạt hiệu quả cao nhất.

2. Phụ đạo học sinh yếu – kém (chưa đạt)

2.1. Đối tượng học sinh được phụ đạo yếu – kém (chưa đạt)

Là những học sinh có lực học chưa đạt (có điểm trung bình môn học nhỏ hơn 5) ở tất cả các khối lớp và những học sinh có nguy cơ rớt tốt nghiệp THPT năm 2025.

Học sinh có kết quả học tập thấp (chưa đạt điểm 5 đối với môn học tính điểm): Những học sinh có điểm số dưới mức trung bình (chưa đạt) trong các kỳ thi, kiểm tra định kỳ và có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu.

Học sinh mất căn bản: Những học sinh gặp khó khăn trong việc nắm vững kiến thức cơ bản của các môn học, dẫn đến việc không theo kịp chương trình học.

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Những học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự hỗ trợ từ gia đình trong việc học tập, dẫn đến kết quả học tập yếu.

Học sinh thiếu động lực học tập: Những học sinh chưa có động cơ học tập đúng đắn, thiếu tự tin và chưa nhận thức được tầm quan trọng của việc học.

Học sinh có vấn đề về tâm lý: Những học sinh gặp vấn đề về tâm lý, như lo âu, căng thẳng, hoặc các vấn đề cá nhân khác ảnh hưởng đến khả năng học tập.

Việc phụ đạo học sinh yếu kém cần được thực hiện một cách khoa học, có kế hoạch và sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Các phương pháp phát hiện học sinh yếu kém (chưa đạt)

2.2.1. Khảo sát và đánh giá ban đầu

Kiểm tra định kỳ: Tổ chức các bài kiểm tra định kỳ để đánh giá năng lực học sinh. Những học sinh có điểm số dưới mức trung bình sẽ được chú ý đặc biệt.

Quan sát trong lớp học: Giáo viên quan sát hành vi học tập của học sinh trong lớp, như sự tham gia, khả năng hiểu bài và mức độ hoàn thành bài tập.

2.2.2. Phân tích kết quả học tập

Phân tích điểm số: Xem xét kết quả học tập của học sinh qua các kỳ thi, kiểm tra và bài tập về nhà để xác định những học sinh có kết quả thấp.

Đánh giá liên tục: Thực hiện đánh giá liên tục trong suốt năm học để theo dõi tiến độ học tập của học sinh và phát hiện sớm những dấu hiệu yếu kém.

2.2.3. Phỏng vấn và trao đổi

Trao đổi với học sinh: Giáo viên có thể phỏng vấn học sinh để hiểu rõ hơn về những khó khăn mà các em đang gặp phải trong học tập.

Trao đổi với phụ huynh: Liên lạc với phụ huynh để thu thập thông tin về tình hình học tập và hoàn cảnh gia đình của học sinh.

2.2.4. Sử dụng công cụ hỗ trợ

Phần mềm quản lý học tập: Sử dụng các phần mềm quản lý học tập để theo dõi kết quả học tập và hành vi học tập của học sinh một cách chi tiết và hệ thống.

Bảng theo dõi tiến độ: Lập bảng theo dõi tiến độ học tập của từng học sinh để dễ dàng nhận biết những học sinh có dấu hiệu yếu kém.

2.2.5. Phân loại học sinh

Phân loại theo môn học: Xác định những học sinh yếu kém theo từng môn học cụ thể để có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Phân loại theo nguyên nhân: Phân loại học sinh theo nguyên nhân yếu kém như mất căn bản, thiếu động lực học tập, hoặc gặp vấn đề về tâm lý.

Việc phát hiện học sinh yếu kém cần được thực hiện một cách khoa học và có kế hoạch, đảm bảo rằng mọi học sinh đều nhận được sự hỗ trợ kịp thời và phù hợp để cải thiện kết quả học tập.

2.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng phụ đạo và giáo dục học sinh yếu – kém

3.2.1. Đánh giá chính xác năng lực học sinh

Xác định rõ điểm mạnh và điểm yếu của từng học sinh để có kế hoạch phụ đạo phù hợp.

3.2.2. Phân loại học sinh

Phân loại học sinh theo từng nhóm yếu kém để có phương pháp phụ đạo phù hợp

Tạo môi trường học tập tích cực: Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động học tập nhóm, thảo luận, và thực hành để tăng cường sự tự tin và kỹ năng giao tiếp.

3.2.3. Giáo dục ý thức học tập

Giúp học sinh hiểu rõ mục tiêu học tập và tầm quan trọng của việc học.

Xây dựng không khí lớp học thoải mái, khuyến khích học sinh tham gia và không sợ hãi giáo viên.

Sử dụng phương pháp giảng dạy đa dạng: Áp dụng các phương pháp giảng dạy khác nhau như trực quan, thực hành, và sử dụng công nghệ để giúp học sinh tiếp thu kiến thức một cách hiệu quả hơn.

3.2.4. Phương pháp giảng dạy linh hoạt

Tập trung vào các kiến thức cơ bản và trọng tâm, giúp học sinh nắm vững nền tảng.

Sử dụng phương pháp dạy học tích cực: Kết hợp các phương pháp dạy học hiện đại, khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào quá trình học tập.

Tăng cường sự hỗ trợ từ gia đình: Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để theo dõi và hỗ trợ quá trình học tập của học sinh tại nhà.

Hỗ trợ cá nhân: Phân công giáo viên kèm cặp từng học sinh yếu kém, giúp đỡ các em trong quá trình học tập.

Đào tạo và phát triển giáo viên: Cung cấp các khóa đào tạo và phát triển chuyên môn cho giáo viên để nâng cao kỹ năng giảng dạy và khả năng hỗ trợ học sinh yếu – kém.

Tạo động lực học tập: Khuyến khích và khen thưởng những tiến bộ nhỏ của học sinh để tạo động lực và sự hứng thú trong học tập.

Sử dụng tài liệu học tập phù hợp: Cung cấp các tài liệu học tập phù hợp với trình độ của học sinh, giúp họ dễ dàng tiếp cận và hiểu bài học.

Đánh giá định kỳ: Thực hiện các bài kiểm tra định kỳ để đánh giá tiến bộ của học sinh.

Điều chỉnh kế hoạch: Dựa trên kết quả đánh giá, điều chỉnh kế hoạch phụ đạo để phù hợp với từng học sinh

Những giải pháp này không chỉ giúp nâng cao chất lượng học tập của học sinh yếu – kém mà còn góp phần tạo ra một môi trường học tập tích cực và hiệu quả hơn.

3. Các môn bồi dưỡng học sinh giỏi, olympic, học sinh yếu – kém

3.1. Học sinh giỏi, olympic và học sinh năng khiếu

TT	Thể loại	Môn bồi dưỡng	Ghi chú
1	Học sinh giỏi	Toán, Lí, Hóa, Sinh, Tin, Văn, Sử, Địa, NN	
2	Năng khiếu	Thể dục, QP&AN	

Ghi chú: Bao gồm tất cả các khối lớp

3.2. Học sinh yếu – kém (chưa đạt)

TT	Thể loại	Môn bồi dưỡng	Ghi chú
1	Học sinh yếu - kém	Tất cả các môn trong chương trình GDPT	

Ghi chú: Bao gồm tất cả các khối lớp

4. Mốc thời gian thực hiện

4.1. Thời gian thực hiện bồi dưỡng HSG, olympic và học sinh yếu - kém

TT		Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Kế hoạch bồi dưỡng	Ghi chú
1	HSG (NK)	01/10/2024	10/04/2025	TTCM căn cứ số lượng, xây dựng kế hoạch thực hiện.	TTCM xây dựng KH, phân công nhiệm vụ, thời gian thực theo từng tuần cụ thể (TKB)
2	Yếu - Kém	01/10/2024	15/05/2025		

4.2. Thời gian thi thử (kiểm tra)

TT	Thể loại	Thời gian lần 1	Thời gian lần 2	Ghi chú
1	Học sinh giỏi, olympic	01/12/2024 → 10/12/2024	10/03/2025 → 20/03/2025	Dự kiến, olympic (chỉ thi 01 lần trong thời gian lần 1)
2	Năng khiếu	Theo đề xuất của bộ môn TD&QP		
3	Yếu - kém	TTCM phân công giáo viên dạy tự kiểm tra và đánh giá		TTCM gửi điểm và đánh giá kết quả về cho T. Trung

5. Địa điểm bồi dưỡng

Các tổ chuyên môn (bộ môn) chủ động dạy những phòng học, phòng tổ khi không có các hoạt động khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

Xây dựng kế hoạch, xếp thời khóa biểu bồi dưỡng học sinh yếu, kém đồng thời triển khai, đôn đốc các tổ chuyên môn và duyệt kế hoạch giảng dạy và bồi dưỡng học sinh yếu kém theo kế hoạch chung của trường. Ghi chú: tất cả kế hoạch phải được trình phê duyệt để lưu trữ minh chứng. Đặc biệt về việc bồi dưỡng học sinh giỏi có thanh toán chế độ khi có giải nên phải được phê duyệt, ký xác nhận, lưu trữ hồ sơ kiểm toán, lưu trữ.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn (TTCM) và Ban đại diện cha mẹ học sinh, đặc biệt là những cha mẹ có con em thuộc diện phải bồi dưỡng, phụ đạo yếu kém để thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Chỉ đạo Đoàn trường tổ chức phong trào “Đôi bạn cùng tiến” có phần thưởng cho học sinh yếu vươn lên trung bình và khá trong mỗi tháng.

Tạo mối liên hệ, phối hợp với Phụ huynh học sinh nhằm động viên con em của phụ huynh cố gắng rèn luyện học tập để có kết quả cao hơn.

Làm thời khóa biểu thực hiện các nhiệm vụ bồi dưỡng, phụ đạo học sinh yếu kém khi nhận đề xuất buổi, tiết, danh sách giáo viên và danh sách học sinh từ TTCM đề xuất.

2. Đối với tổ trưởng chuyên môn (tổ trưởng chuyên môn)

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh Yếu, Kém.

Xây dựng các chủ đề bồi dưỡng, phụ đạo theo từng chương, theo từng khối lớp phù hợp.

Triển khai, thực hiện theo thời khóa biểu bồi dưỡng, phụ đạo được BGH chỉ đạo.

Quản lý, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, đề xuất điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp (nếu có).

Tổ chức rút kinh nghiệm việc bồi dưỡng, phụ đạo và báo cáo tình hình và kết quả thực hiện.

Tổng hợp danh sách học sinh học bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh yếu kém, đồng thời theo dõi việc thực hiện của Giáo viên và có báo cáo kịp thời đến BGH.

TTCM chịu trách nhiệm báo cáo về đánh giá chất lượng, nhận xét cụ thể đặc điểm tình hình bồi dưỡng học giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, đồng thời tập hợp điểm bồi dưỡng để báo cáo trong các cuộc họp hội đồng.

3. Giáo viên bộ môn

Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh yếu, kém phải có danh sách học sinh cụ thể. Sau mỗi tháng dạy phải có bài kiểm tra đánh giá (có cả bảng điểm) sự tiến bộ của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo đã được thống nhất ở tổ chuyên môn và kế hoạch của nhà trường.

Có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ, giúp các em đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học.

Trong quá trình bồi dưỡng, phụ đạo cần lưu ý nắm bắt được đối tượng, năng lực nhận thức, phát hiện hỏng về kiến thức, chưa có phương pháp nhận thức môn học;

Thông báo thường xuyên về tình hình phấn đấu, học tập của học sinh cho GVCN để có biện pháp giáo dục đồng thời đảm bảo sĩ số học sinh học bồi dưỡng;

4. Giáo viên chủ nhiệm

Phối hợp với TTCM, giáo viên bộ môn đôn đốc, nắm bắt về tinh thần, thái độ học tập của học sinh để báo cáo kịp thời phụ huynh, ban giám hiệu nhà trường.

Thường xuyên liên lạc với gia đình học sinh để phối hợp, động viên các em tham gia học tập đầy đủ.

GVCN nắm danh sách học sinh bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo một cách thường xuyên và nhắc nhở, động viên các em học sinh học tập để có kết quả cao hơn.

5. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh

Phối hợp chặt chẽ với GVCN lớp theo dõi tình hình học tập của học sinh.

Tham gia quản lý, giáo dục học sinh.

Phản hồi kịp thời đến GVCN khi có trường hợp học sinh không thực hiện tốt quy định học bồi dưỡng.

Tạo điều kiện thuận lợi cho con em tham gia học tập đạt kết quả tốt.

6. Đối với học sinh

6.1. Đối với học sinh tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi

Được đề xuất và chọn giáo viên thực hiện việc bồi dưỡng học sinh giỏi. Việc đề xuất chọn giáo viên bồi dưỡng phải được báo cáo với GVCN.

Được chọn hình thức tự ôn tập và được tự đăng ký thi thử trong các đợt thi thử, báo cáo đến GVCN và GVCN báo cáo lên BGH để xem xét lập danh sách thi thử.

6.2. Đối với học sinh yếu kém

Thực hiện nghiêm túc việc tham gia phụ đạo yếu kém.

Khi tham gia phụ đạo phải đảm bảo giờ giấc, tác phong gọn gàng.

Phải làm bài kiểm tra đánh giá kết quả học tập.

7. Công tác phối hợp các đoàn thể trong nhà trường

Có kế hoạch định hướng cho các lớp trong việc phân công theo dõi những những tiến bộ của học giỏi, học sinh yếu và xây dựng hình thức như: “Đôi bạn cùng tiến”, giúp nhau trong công tác học tập, em giỏi hướng dẫn cho em yếu, em biết hướng dẫn cho em chưa biết.

Thường xuyên nêu gương những học sinh có nhiều tiến bộ trong học tập trong các giờ chào cờ đầu tuần.

Có những phần thưởng cho học sinh học tập tiến bộ đồng thời cũng động viên những em chưa cố gắng vươn lên trong học tập.

8. Đối với thủ trưởng đơn vị và kế toán

Xem xét, giải quyết việc trả chế độ thù lao cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Mọi chế độ thanh toán phải có hồ sơ và giấy tờ hợp lệ.

***Ghi chú:** Với học sinh tự ôn và thi, nếu đạt giải thì vẫn được trả chế độ khen thưởng như chế độ thù lao mà giáo viên thực hiện.*

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém năm học 2024 - 2025. Yêu cầu các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức, thực hiện và gửi kế hoạch triển khai cho Ban giám hiệu trước ngày **10/10/2024** để phê duyệt./.

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- TTCM, GVCN, GV (thực hiện);
- Trưởng ban CMHS (phối hợp);
- Đăng website trường;
- Lưu VT.

P. HIỆU TRƯỞNG



NGUYỄN VĂN TRUNG